TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **560/**2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28-9-2022
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Hiếu Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Tuấn;

2. Bà Đỗ Thị A.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Quỳnh Mai – Thư ký Toà án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 373/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 về "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 193/2022/QĐST-HNGĐ ngày 09/09/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông Đỗ Đăng K, sinh năm 1986

(có đơn xin xét xử vắng mặt)

Thường trú: Số 572/19/7/1 ÂC, Phường 10, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

2. *Bị đơn*: Bà Phan Quang Vũ Thiên T, sinh năm 1987

(vắng mặt lần 2)

Thường trú: Số 027 lô V chung cư NGT, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/7/2022 và bản tự khai, nguyên đơn ông Đỗ Đăng K trình bày: Ông và bà Th chung sống với nhau từ năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hoà thuận nhưng mấy năm sau bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Hai bên đã nhiều lần nói chuyện, trao đổi nhằm giải quyết các mâu thuẫn nhưng vẫn không thể hòa hợp, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay ông đề nghị Tòa án được ly hôn với bà Th.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn bà Phan Quang Vũ Thiên T nhưng bà Th không nộp văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa. Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải nhưng không hòa giải được do vắng mặt bà Th. Tại phiên tòa hôm nay, dù đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tống đạt xét xử lần hai hợp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

1.1 Về thẩm quyền: Bị đơn bà Phan Quang Vũ Thiên T có nơi cư trú cuối cùng tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10. Bà Th đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Th.

1.2 Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Đăng K và bà Phan Quang Vũ Thiên T tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyển số 01/2013 cấp ngày 28/3/2013. Do đó, hôn nhân của ông bà là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Đối với yêu cầu ly hôn của ông K, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại bản tự khai và các biên bản không tiến hành hòa giải được, ông K trình bày, vợ chồng sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên nhân là do cả hai không tìm được tiếng nói chung, thường xảy ra xung đột.

Về phía bà Th, mặc dù đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bà Th không, không đến Tòa, không nộp văn bản trình bày ý kiến, nguyện vọng.

Do đó, xét thấy khả năng đoàn tụ vợ chồng không còn, nên yêu cầu ly hôn của ông K là có cơ sở để chấp nhận.

Về con chung: Căn cứ vào lời khai của ông K xác định hai bên không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Theo lời khai của ông K xác nhận thì vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, Tòa án không tiến hành ghi lời khai của bà Th được nên chưa có đủ căn cứ xác định vợ chồng có tài sản chung và nợ chung hay không. Do vậy, Tòa án không xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng.

[3] Về án phí: Ông K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Đăng K được ly hôn với bà Phan Quang Vũ Thiên T (Giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/3/2013).

- Về con chung: Không xem xét

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Ông Đỗ Đăng K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông K đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0018832 ngày 13/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10. Ông K đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Hiếu Hạnh